

Bản án số: 05/2021/HSST

Ngày 12/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Doan.

Ông Nguyễn Đăng Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 197/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức Th**, sinh năm 2001 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn NC, xã TD, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá : Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Th1 và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1958 (đã chết)

**** Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Q:***

- **Anh Nguyễn Văn L**, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn PT, xã KH, huyện Mê Linh, TP. Hà Nội.

- **Chị Trần Thị L1**, sinh năm 1978 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số X, tổ dân phố số Y, phường PC, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h30 ngày 05/7/2020, Nguyễn Đức Th điều khiển xe mô tô BKS 30Z7-6252 đi trên Quốc lộ 2 theo chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội. Khi đi đến Km10+600, Quốc lộ 2, đoạn đường rẽ vào chợ Nga thuộc thôn TN, xã TX, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội, Th điều khiển xe ở làn đường dành cho xe ô tô thì phát hiện bà Nguyễn Thị Q điều khiển xe đạp điện đang sang đường. Do không chú ý quan sát nên xe mô tô Th điều khiển đã đâm vào phía sau, bên phải xe đạp điện do bà Nguyễn Thị Q điều khiển. Hậu quả bà Q và Th ngã ra đường, Th bất tỉnh, bà Q được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức sau đó tử vong cùng ngày.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm dấu vết phương tiện liên quan:

- Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Khu vực xảy ra tai nạn là gần cột Km10+600, Quốc lộ 2, ở giữa có dải phân cách chia đôi đường thành 02 chiều đường riêng biệt. Chiều đường xảy ra tai nạn là chiều từ Vĩnh Phúc đi Hà Nội, đường rộng 11m20 dải nhựa nhẵn phẳng. Trên chiều đường có các dải sơn liền và vạch sơn đứt quãng. Từ dải sơn liền đo vào mép đường nhựa phía bên phải đường theo chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội là 3m70. Trên dải phân cách gần khu vực xảy ra tai nạn có khoảng mở dành cho các phương tiện sang đường, chuyển hướng và quay đầu.

Vị trí xe đạp điện đổ nghiêng trái trên đường Quốc lộ 2 đầu xe hướng bên phải đường theo chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội, yên và tay lái hướng Hà Nội.

Trên mặt đường nhựa còn để lại vết cày của xe đạp điện đo dài 10m60, vết cày có chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội và chéch về phía bên phải đường theo chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội.

Vị trí xe mô tô BKS: 30Z7-6252 đổ nghiêng trái gần xe đạp điện, đầu xe hướng bên phải đường, đuôi xe hướng bên trái đường, yên và tay lái hướng Hà Nội.

Trên mặt đường nhựa còn để lại vết cày của xe mô tô BKS: 30Z7-6262 đo dài 7m00, vết cày có chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội, vết cày chéch về phía bên phải đường.

- Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị Q: Gia đình bà Nguyễn Thị Q xác định nguyên nhân bà Q chết là do tai nạn giao thông và từ chối mổ pháp y tử thi.

Tại Bản kết luận giám định số 5646/C09-P3, ngày 03/9/2020, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Dấu vết trượt xước, dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt trước đầu ốc bên trái trục bánh trước và ở mặt trước phía dưới càng giảm xóc trước bên trái xe mô tô biển số 30Z7-6252 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen ở má bên phải lốp bánh sau và dấu vết trượt xước, biến dạng kim loại ở cạnh vành bên phải bánh sau xe đạp điện. Dấu vết va chạm ở xe đạp điện tại vị trí này có chiều từ mặt lặn vào vành, từ vành vào tâm trục bánh xe.

- Dấu vết trượt xước nhựa, dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt trước ốp nhựa càng giảm xóc trước bên trái xe mô tô biển số 30Z7-6252 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt, biến dạng kim loại, mất sơn màu đen ở mặt sau càng giảm xóc sau bên phải xe đạp điện. Dấu vết va chạm ở xe đạp điện tại vị trí này có chiều từ sau về trước.

Bản cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 02/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Đức Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 8h ngày 05/7/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS30Z7-6252 đi trên QL2 theo hướng Vĩnh Phúc đi Hà Nội để đến Trường PTTH KA gặp bạn. Khi đi đến khu vực có lỗi rẽ vào Chợ Nga, TX thì có 01 xe ô tô tải đỗ ở bên phải làn đường dành cho xe thô sơ nên bị

cáo điều khiển xe đi sang làn đường dành cho xe ô tô rồi đi thẳng. Đúng lúc đó, bị cáo bất ngờ phát hiện bà Q điều khiển xe đạp điện đang sang đường. Do khoảng cách quá gần nên bị cáo không kịp xử lý đã đâm vào phía sau, bên phải xe đạp điện của bà Q, hậu quả làm bà Q chết. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bà Q số tiền 120.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị L1 trình bày vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện (BL 102-103b): Sáng ngày 05/7/2020, gia đình anh chị nhận được tin bà Nguyễn Thị Q - mẹ anh chị, bị tai nạn giao thông đang cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Phúc Yên. Sau đó anh chị đã xin chuyển bà Q đến Bệnh viện Việt Đức điều trị. Nhưng do bị thương nặng nên bà Q đã chết trên đường đến Bệnh viện. Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo Th đã đến gia đình thăm hỏi, chia buồn và bồi thường cho gia đình anh chị số tiền 120.000.000 đồng. Anh chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về phần dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tích chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 47 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Đức Th mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Trả bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Nguyễn Đức Th.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08h30 ngày 05/7/2020, Nguyễn Đức Th điều khiển xe mô tô BKS 30Z7-6252 đi trên Quốc lộ 2 theo chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội. Khi đi đến Km10+600, Quốc lộ 2, đoạn đường rẽ vào chợ Nga thuộc thôn TN, xã TX, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, do không chú ý quan sát nên xe mô tô Th điều khiển đâm vào phía sau, bên phải xe đạp điện do bà Nguyễn Thị Q điều khiển đang sang đường khiến bà Q tử vong.

Kết quả điều tra cho thấy:

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường (BL 29-30) xác định: Khu vực xảy ra tai nạn gần cột Km10+600, Quốc lộ 2, ở giữa có dải phân cách chia đôi đường đi thành 02 chiều đường riêng biệt. Chiều đường xảy ra tai nạn là trên chiều đường từ Vĩnh Phúc hướng Hà Nội, đường rộng 11m20 dải nhựa nhẵn phẳng. Trên chiều đường có các dải sơn liền và vạch sơn đứt quãng. Trên dải phân cách gần khu vực xảy ra tai nạn có khoảng mở dành cho các phương tiện sang đường, chuyển hướng và quay đầu.

Lấy mép đường nhựa phía bên phải theo chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội làm chuẩn:

Vị trí xe đạp điện đổ nghiêng trái trên đường Quốc lộ 2 đầu xe hướng bên phải đường theo chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội, yên và tay lái hướng Hà Nội. Từ tâm trục bánh trước xe đạp điện đo vào mép đường nhựa làm chuẩn là 1m90, tâm trục bánh sau đo vào là 2m90.

Trên mặt đường nhựa còn để lại vết cày của xe đạp điện đo dài 10m60, vết cày có chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội và chéch về phía bên phải đường theo chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội. Từ đầu vết cày đo vào mép đường nhựa làm chuẩn là 4m20. Cuối vết cày trùng với đầu tay nắm lái bên trái xe đạp điện.

Vị trí xe mô tô BKS: 30Z7-6252 đổ nghiêng trái gần xe đạp điện, đầu xe hướng bên phải đường, đuôi xe hướng bên trái đường, yên và tay lái hướng Hà Nội. Từ tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào mép đường nhựa làm chuẩn là 3m00, tâm trục bánh sau đo vào là 4m05.

Trên mặt đường nhựa còn để lại vết cày của xe mô tô BKS: 30Z7-6262 đo dài 7m00, vết cày có chiều Vĩnh Phúc hướng Hà Nội, vết cày chéch về phía bên phải đường. Từ đầu vết cày đo vào mép đường nhựa làm chuẩn là 4m50, cuối vết cày trùng với giá đỡ chân phía trước bên trái xe mô tô.

- Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe mô tô (BL 47- 48) xác định:

Tại mặt trước viền vành bánh trước bên trái có dấu vết va chạm làm bẹp lõm vành bánh xe hình chữ “S”, cong gập, xô lệch các chân nan hoa, dấu vết có chiều từ ngoài hướng vào tâm trục.

Tại mặt ngoài càng giảm sóc bánh trước bên trái có dấu vết trượt miết, trầy xước kim loại, trên bề mặt dấu vết còn để lại chất mùn màu đen dạng cao su và chất mùn màu đỏ dạng sơn, dấu vết có chiều từ trước về sau.

Tại mặt ngoài chắn bùn bánh trước bên trái có dấu vết va chạm làm trầy xước, trượt miết sơn, mài mòn nhựa, trên bề mặt dấu vết còn để lại chất mùn dạng sơn màu đỏ, dấu vết có chiều từ dưới lên trên.

- Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe đạp điện (BL 49- 50) xác định:

Tại mặt ngoài khung giá đỡ trục bánh sau và khung xe toàn bộ bên phải có dấu vết trầy xước, trượt miết sơn, dấu vết có chiều từ sau về trước.

Tại mặt ngoài phía sau chân càng giảm xóc phía sau bên phải có dấu vết trầy xước, trượt miết sơn, mài mòn, mất mảng kim loại, xô lệch càng giảm xóc về phía trước, dấu vết có chiều từ sau về trước.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1, 2 Điều 13 Luật giao thông đường bộ và cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm tình hình giao thông thêm phức tạp. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến tích chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Về nhân thân: Tính đến lần phạm tội này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại, đồng thời ông bà ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng, người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về xác định lỗi trong vụ án: Khi tham gia giao thông, bị cáo phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, đồng thời phải

chú ý quan sát để đảm bảo an toàn giao thông. Nhưng bị cáo không đi đúng làn đường, phần đường của mình, không chú ý quan sát dẫn đến va chạm với xe đạp điện do bà Q điều khiển làm bà Q tử vong đã vi phạm khoản 1, 2 Điều 13 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên người bị hại là bà Nguyễn Thị Q cũng có lỗi khi điều khiển xe không đi đúng làn đường, phần đường dành cho xe thô sơ, khi chuyển hướng không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 2, 3 Điều 13 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Căn cứ vào tính chất vụ án thấy bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, đồng thời người bị hại cũng có một phần lỗi. Do vậy căn cứ theo Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội nhưng Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giải quyết xong về dân sự giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bà Q.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn có chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đức Th. Xét thấy đây không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Đức Th 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Th cho Ủy ban nhân dân xã TD, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giải quyết xong về dân sự giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bà Q.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đức Th (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đường sự.
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Sóc Sơn;
- TAND. thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Thúy Hồng